PREMIERE ANNÉE N° 8 — MỘT CẮT MỘT SỐ (0 $ 10) — VENDREDI 25 MAI 1923

DIRECTION — RÉDACTION
ADMINISTRATION
51, rue Mac-Mahon, 51
SAIGON

ABONNEMENTS

Indochine	Union postale
Un an........ 8$	Un an....... 10$
Six mois...... 5	Six mois..... 6

ANNONCES LÉGALES
0 $ 60 la ligne de 8 points sur justification de 9 ciceros quelle que soit la page.
ANNONCES COMMERCIALES
On traite à forfait.

Đông-Pháp Thời-Báo

Le Courrier Indochinois

報時法東

Tổng-lý kiêm Chủ-bút : Nguyễn-kim-Đính

Mỗi tuần xuất bản 3 lần, ngày thứ hai, thứ tư, thứ sáu

Dây thép nói (Téléphone) Số 324

BÁO-QUÁN
51, đường Mac-Mahon, 51
SAIGON

GIÁ BÁN :

ĐÔNG PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm.... 8$	Un an....... 10$
Nửa năm.... 5	Six mois.... 6

MUA BÁO PHẢI TRẢ TIỀN TRƯỚC
Thơ và mandat đề gởi cho M. Nguyễn kim-Đính.

Rao báo về việc buôn bán hay là việc tư xin thương nghị trước.

DEPOT LÉGAL • INDOCHINE • N° 1038

HÃY GIÚP CHO CÁC KHOA-HỌC CỦA ĐẠI-PHÁP

Các khoa-học của nước Đại-pháp xưa nay nhơn-loại trong hoàn cầu đều được hưởng nhờ. Người Annam ta thuộc dân của nước Pháp thì chúng ta đã hưởng nhờ nhiều hơn các dân-tộc khác.

Ngày chúa-nhựt 27 Mai 1923, từ Saigon cho đến các hàng tỉnh chỗ nào cũng đều thiết lễ đặng quyên tiền để giúp cho y-khoa danh-sĩ khảo nghiệm các thứ thuốc mà trừ bịnh hoạn cho nhơn-quần. Vậy chúng ta hãy vui lòng mà giúp tiền, người giàu giúp nhiều, kẻ nghèo giúp ít, ai ai cũng nên giúp, đặng tỏ dấu rằng dân-tộc ta đã biết tôn trọng các khoa-học của Đại-pháp.

Hãy giúp ai ! Đừng dụ dự !

THƯỢNG-LƯU TRÍ-THỨC

Trong nước có bực thượng-lưu trí-thức nghĩ cũng như trong nhà có cái đèn ; nhà nhờ đèn tỏ nên mới sản suốt trong buổi đêm hôm, còn nước nhà nhờ có bực thượng-lưu trí-thức đông thì nước mới được văn-minh, dân mới mau tấn hóa.

Nước Đại-pháp và nhiều nước khác nữa bên Âu bên Mỹ ngày nay mà được phú cường, dân Đại-pháp và dân-tộc khác nữa ngày nay mà được hưởng văn-minh thú vị, ấy cũng là vì trong mấy nước đó nhơn-tài có nhiều, mà thiệt cũng là nhờ những bực nhơn-tài ấy đem trí-thức của mình ra mà giúp dân lâu năm chầy tháng dân cảm ân đức của người có tài, rồi bực trên dìu-dắc bực dưới bực dưới kính mến bực trên, nương niều vùa giúp nhau mà bước vào nẻo văn-minh tấn hóa.

Trong nước Việt-Nam ta đây thuở xưa bực thượng-lưu trí-thức phần nhiều thì gồm những người ở trong đám quan trường. Tuy mấy ông là người học giỏi, tuy mấy ông thường lấy câu « phò vua giúp nước » mà làm nghĩa vụ nhưng mà vì bởi cái học-thức thuở trước là học-thức đạo-đức, chớ không phải là học-thức văn-minh, bởi vậy cho nên mấy ông duy có biết dạy dân ở với vua phải cho trọn ngay, ở với cha phải cho trọn thảo, ở với anh em phải giữ chữ tín mà thôi, chớ không có thể mà dắc dân tấn-bộ vào nẻo văn-minh cho được.

Mấy mươi năm nay đồng-bang ta dòm thấy cuộc học-thức của Âu-Châu là một cuộc rất thích hiệp với thời đợi cạnh tranh sanh tồn này, nên mới đua nhau sang mà học tập tài nghề. Hiện nay chẳng có môn học nào bên Pháp-quốc mà đồng-bang ta chẳng nếm; đã vậy mà những người học hỏi hoàn toàn rồi trở về trong nước mình coi lại thì cũng đã đông rồi nữa. Tuy là những người có bằng tốt nghiệp trong các trường cao-đẳng học phần nhiều đều về làm quan, nhưng mà mấy ông bây giờ là bực thượng-lưu trí-thức trong nước, mấy ông cũng như mấy cái đèn để soi sán trong xã-hội ta vậy.

Trong khoản mấy năm sau đây chúng tôi thường có nghe những người ưu thế mẫn thời hay than phiền về sự mấy ông học giỏi, đã leo lên đến cái địa-vị cao sang rồi, mấy ông chẳng ngó ngàn đến người một nòi một giống nữa. Chúng tôi có để ý dòm coi thì thiệt cũng quả như vậy : bực thượng-lưu trí-thức nước nào cũng đều có tâm tấn hóa cho đồng-bang, mà bực thượng lưu trí thức của nước ta lại chủ ý lo cho phận mình chớ ít ai chịu lo giùm cho công chúng. Chúng tôi nghĩ nếu bực thượng-lưu của ta mà cứ giữ cái cử chỉ « ích kỷ » đó hoài thì đồng-bang ta chẳng còn mong mỏi văn-minh tấn-bộ nữa được.

Chẳng biết là tại bực thượng-lưu trí thức của ta ngày nay nghe lời bất bình của công chúa mà hổi ngộ, hay là tại mấy ông ngày nay đã đông đảo rồi liệu đủ tài đủ lực nên mới quyết mở mang xứ sở, lo giáo hóa đồng-bang, mà mới đây chúng tôi có nghe mấy ông đã bàn bạc cùng nhau, tính về một cái chương-trình khai-hóa rồi noi theo đó mà thi thố lần lần đặng giúp cho nước mau mở mang, giúp cho dân mau khôn khéo. Có người tính chấn-chỉnh hội Khuyến-học lại đặng làm cho thành một chỗ qui tụ nhơn tài, đề giúp mở đường học thức cho người trong xứ. Có người tính lập một « khoa-học tạp chí » để phổ-thông các môn học mầu nhiệm của Âu-châu cho đồng-bang. Có người lại tính lập hội rồi lựa học-sanh trò nào tánh siêng trí sáng thì giúp tiền đặng qua Mẫu-quốc mà học thêm nữa cho thành tài, rồi chừng trở về làm có tiền thì trả lần lần lại cho hội.

Tuy những đều chúng tôi nói trên đây là đều đương tính mà thôi, chớ chưa làm. Song chúng tôi nghe như vậy cũng đủ vui lòng, bởi vì nếu bực thượng-lưu trí-thức mà hiệp nhau đặng lo cuộc khai-hóa thì quốc-dân ta mới mong mỏi tấn-bộ được. Mong sao những đều tính đây thành tựu cho mau, đặng cho bực trí-thức khỏi hổ với cái nghĩa-vụ thượng-lưu, và đặng cho quốc-dân Nam-Việt khỏi mỏi lóng mơ ước.

D. P. T. B.

THẾ-TỤC NHÀN ĐÀM

Chơi mới có danh

Chiều chúa-nhựt tắm gội sạch sẽ rồi chải đầu cho láng, rẽ đường tóc cho ngay, hai bên quấn hai cái lưỡi mèo cho giống nhau. Lo cái đầu xong rồi mới mặc vô một cái quần tác-so (tussor) giặt ủi hai ống ngay bót, một cái áo sơ-mi (chemise) trắng, trước ngực có thêu bông, gài một cái bâu cứng mà lại láng như kiến Hướng-cảng, thắc một cái nơ (neud) ngang cổ cũng như gần bông-hường vừa mới nở buổi sớm mai, mang một đôi giày vàng còn mới tin không dính một chút bụi, sau rốt mới mặc thêm một cái áo nỉ xám, túi trên một cái thì nhét đồng hồ vàng có dây chiền lòng thòng, với một cái khăn màu để ló lên một chéo, còn một túi nữa thì đựng một cái bốp-phơi (portefeuille) đầy nhóc giấy bạc, đầu đội nón hưa-lua (velours) mới mua 16 $, tay ôm một cái áo mưa, miệng ngậm xì gà, rồi thủng thẳng lần bước đi dạo chơi.

Thấy thiên hạ kéo nhau vô vườn Bờ-rô, mình cũng bắt chước đi theo họ ; ai coi đá banh thì coi, mình đứng đó cũng cười cũng vỗ tay, mà con mắt mình láo liên coi có cô nào đẹp ngó chơi, chớ thứ ba-lông mà ngộ sao cho bằng mĩ-đào mày liễu. Đến tối, thôi đá banh, họ kéo nhau đi về, mình cũng đi theo. Mà về nhà bây giờ chắc vợ bùng thung mặt rồi than-phiền sự cha mẹ cho 200 đồng bạc mới một tuần nay mà đã gần hết rồi, lại còn sắp con chèo chẹo đứa biểu đóng tiền học, đứa đòi mua khăn mua nón, thì càng nhọc lòng chớ về nhà làm gì.

Vậy thôi đi thẳng lại nhà hàng uống một ly rượu khai vị ngồi nhắm nam thanh nữ tú chơi, rồi rủ bậu bạn như được năm bảy người thì kêu xe tắc-xi (taxi) vô Cholon ăn cơm khách, còn như được một vài người thì đi ăn cơm tây cũng ngon.

Ăn cơm rồi dắc nhau mướn một phòng ngũ cho rộng, bày một mâm hút cho sạch, mua một chai cổ-nhắt (cognac), cho đầy, kêu vài ba cô gái cho đẹp, rồi kẻ nằm nghiền, người dựa ngửa, ngó mà hồng mà nhậu rượu, hút á-phiện đặng tiêu diêu, chơi cho tiêu chán hoa chê, cho lìa lốc đá, cho mê mẩn đời.

Ngày đi làm việc tối thì chơi, chúa-nhựt lại càng chơi luôn tuồn hơn nữa, chơi cho phỉ chí nam nhi, chơi cho thiên hạ biết danh, dầu làm việc ăn lương ít mà chơi tốn hao nhiều cũng chẳng sợ gì, hết tiền thì xuối vợ về xin, năm nay trúng mùa mà giá lúa lại cao cha mẹ mình với cha mẹ vợ thiếu gì tiền mà phải tiện tặn.

Theo đời văn-minh nầy có chi qui bằng bạc tiền, mình có bạc tiền nhiều mà không chơi đặng lấy danh, thì là quê lắm. Mình chơi mới quen biết được nhiều người cao sang, mình chơi mới kẻ yêu người chuộn chớ lục thục ở nhà hoài, ai biết được tài khôn của mình mà khen.

Chủ-hướng của phần nhiều người mình bây giờ như vậy, ai là người lo công ích xin nghĩ thử coi có đáng mừng cho bước đường tương-lai của chủng-tộc mình chăng ?

HÀM-TIẾU.

Công văn lược lục

Vì lời nghị quan Thống-đốc Nam kỳ ngày 14 Mai 1923.

Qui thầy : Đỗ-văn-Hương và Lê-văn-Dụng có bằng cấp tiểu-học Pháp-Việt đặng cấp bằng làm Trợ-giáo hậu bổ và bổ đi tùng quyền quan Chủ-tỉnh Mytho.

Tên Nguyễn-văn-Xuân, số hiệu 393 cựu Thơ mộ đi Tây, đặng nạp dụng làm Lính hạng sáu sở kiểm-lâm, thế cho tên Trần-văn-Hy, xin thôi.

Tên Lê-quang-Đen, đặng nạp dụng làm Lính hạng sáu sở Kiểm-lâm hậu bổ thế cho tên Trịnh-ấn-Tiên, xin thôi.

15 Mai 1923

Tên Nguyễn-văn-Cuoc dit Dai, đặng nạp dụng làm Lính kiểm-lâm hậu bổ.

Thầy Phạm-đăng-Thuận, Thơ-ký hạng sáu số hiệu 41 giúp việc tại sở Institut Scientifique nay bổ qua giúp việc tại sở Canh-Nông Nam-kỳ.

18 Mai 1923

Thầy Nguyễn-văn-Mão, Thơ-ký Địa-hạt tại Tòa-bố Biênhoa, đặng lãnh tạm chức Comptable và Agent le paiement trong hạt thế cho ông Petit, Phó Tham-biện hạng nhứt, mắc thay thế quan lớn chánh trong lúc ngài vắng mặt.

Thầy Võ văn-Trọng, có bằng cấp tiểu học Pháp-Việt, đặng cấp bằng làm Trợ-giáo hậu bổ và bổ đi tùng quyền quan Chủ-tỉnh Sadec.

Thầy Phạm-văn-Khai, có bằng cấp tiểu-học Pháp-Việt, đặng cấp bằng làm Trợ-giáo hậu bổ và bổ đi tùng quyền quan chủ-tỉnh Cholon.

Tên Hồ-văn-Thới, số hiệu 394 có bằng cấp trường Canh Nông và Đặng làm Bến-cát đặng nạp dụng làm Lính Kiểm-lâm hạng ba.

Ông Đoàn hữu-Tùng, Phủ hạng nhứt chủ quận châu thành Vinglong, đặng tạm lãnh chức Comptable và Agent le paiement, trong hạt, thế cho ông Maillard, Phó Tham-biện hạng ba sắp đi nghỉ.

Thiên bổ

Bổn báo nghe rằng ông Butel Tham-biện chủ-tỉnh Tayninh sẽ bổ đi trọng trấn tỉnh Bienhoà thế cho ông Sartor về nghỉ bên quí-quốc.

Anh-xinh (Insignes)

Những *anh-xinh* định bán trong ngày lễ kỷ-niệm tiên-sanh Pasteur (Journée de Pasteur) đặng giúp cho các khoa-học Pháp-quốc hiện nay ở bên Pháp gởi lại chưa kịp. Muốn cho khỏi đình cuộc lễ ấy vì đã nhứt định rồi nên quan Thống-đốc Nam-kỳ định dùng các thứ *anh-xinh* đã bày ra trong lúc âu chiến mà bán trong ngày lễ ấy.

Khi *anh-xinh* bày ra cho ngày lễ kỷ-niệm tiên-sanh Pasteur gởi lại thì bá tánh ai muốn đổi lấy cái mới cũng đặng. Chừng đó nhà-nước sẽ chỉ rõ cách đổi.

NGÀY LỄ KỶ-NIỆM Tiên-sanh PASTEUR

CUỘC ĐẤU CẦU TẠI SÂN CARCERIE TENNIS
CUỘC MUA VUI MÀ ĐƯỢC PHƯỚC

Thế thường phần đông ưa coi đá balle tròn, mỗi chiều chúa nhựt, ai ai cũng đua nhau đến xem chơi cho giải muộn, tốn hao chút đỉnh cũng không màng.

Mấy năm sau đây, mấy ông mấy thầy lại sang chơi qua tennis, nào tại tỉnh thành, nào tại quận ngoài, có chơi đến đều, thiệt sự hay dở, léo lắt, lại càng hay hơn đá ballon tròn nữa, ai mà chưa biết ăn thua thì thôi chớ biết rồi thì ít ai lúc gặp cuộc đương chơi mà bỏ qua đi lẵng cho đặng.

Vì vậy, hội Carcerie Tennis, có lập ra một cuộc đấu cầu rất to tác, mời cả hội Langsa, Nhựt-bổn, và hết thảy mấy hội gần tỉnh thành, đến ngày chúa nhựt 27 *Mai*, từ 7 giờ cho đến mười một giờ sáng, tựu nhau tại sân tennis của hội, ở tại đường Carcerie thẳng trên đường Legrand de La Liraye một chút, ngõ tranh tài cao thấp cùng nhau, đặng góp tiền cho « la Journée de Pasteur »

Vậy xin kính thỉnh quí ông qui thầy cùng anh em lớn nhỏ, đến xem chơi, trước mua vui sau làm phước luôn thể.

Giá vô cửa : 0 $ 30 và 0 $ 10.

BÀI CỦA QUAN-HUYỆN

HỒ-VĂN-TRUNG

Diễn-thuyết tại Nam-kỳ Khuyến-học-Hội đêm 17 Mai 1923

(Tiếp theo)

Thưa các ngài,

Tôi mới tỏ với các ngài rằng cái vấn-đề chấn-chỉnh quốc-văn là một vấn-đề rất khó, rất trọng ; mà có lẽ các ngài cũng hiệp ý với tôi mà công nhận rằng nếu muốn giải cho tường tận dầu nói đến chừng nào cũng chưa rồi. Nay tôi muốn nói cho có thứ tự, đặng cho các ngài ngồi nghe khỏi buồn, vậy nên tôi phải chia bài khảo-cứu của tôi ra làm 3 đoạn : Đoạn thứ 1er nói về *chấn-chỉnh chữ quốc-ngữ*, đoạn thứ 2 nói về *phổ-thông chữ quốc-ngữ*, đoạn thứ 3 nói về *bồi đắp nền văn-chương*.

I CHẤN-CHỈNH CHỮ QUỐC-NGỮ

a) — *Cội rễ tiếng Annam.*

Trước khi khảo đến văn-tự nước ta, tôi tưởng cũng nên giải sơ ít lời về cái căn-nguyên tiếng Annam ta đây, là một thứ tiếng tuy ngoại-quốc không thông dụng, nhưng mà thứ tiếng ấy gần 20 triệu dân dùng mà thông đồng với nhau, thế thì cũng không phải là một thứ tiếng chết.

Quốc-âm của ta gốc ở đâu mà ra ? Có phải là gốc ở trong tiếng của người Trung-hoa hay không ?

Tôi có đọc quyển sách « La Linguistique » của ông Abel Hovelacque, khảo cứu về tiếng nói của các dân-tộc trong hoàng-cầu, tôi đọc đến khoản luận về tiếng nói của người Annam thì tôi thấy trước-giả nói rằng tiếng Annam thuộc về loại kêu là *indonésien* nghĩa là một loại với tiếng Khách tiếng Mên, tiếng Xiêm, tiếng Thái v. v. . . , nói thì nói ra từ tiếng một, mỗi tiếng có một ý nghĩa riêng. Còn có ông Linh-mục Souvigné ngoài Bắc-kỳ ngài khảo cứu tiếng Annam trong tập-chí « La Revue Indochinoise » ngài cũng nói tiếng của mình thuộc một gốc với tiếng khách tiếng mên, tiếng thái, mà ngài lại còn quả quyết rằng tiếng của mình mượn mấy thứ tiếng ấy rất nhiều.

Tôi nghĩ đoán như vậy cũng là phải. Tiếng Annam ta thiệt có lộn xen tiếng nói của mấy dân-tộc kể trước đó, mà nhứt là xen tiếng của người Trung-quốc nhiều lắm. Tiếng của mình mà có tiếng khách lộn xen chẳng lạ gì, bởi vì thuở xưa tổ tiên mình còn chất phát, tiếng nói tự nhiên eo hẹp, lần lần người Trung-nguyên qua chiếm cứ cai trị xứ mình, dạy mình học hành, tự nhiên tiếng nào mình chưa có thì mình nói theo tiếng của họ, lâu ngày chầy tháng mấy tiếng nói đó nó thông dụng khắp trong xứ rồi thành ra tiếng của mình. Mà có một đều nầy tôi lấy làm vui lòng, là mình mượn tiếng nói của người mà mình lại sửa đi, nói theo giọng của mình, chớ không chịu nói theo giọng của họ.

Bây giờ đây tiếng Annam lại đương mượn thêm tiếng của người Pháp nữa. Có người thấy vậy để lòng lo sợ cho tiếng Annam ngày sau đồi mất đi. Theo tôi, thì tôi chẳng sợ điều đó, bởi vì tiếng mình thiếu dùng thì mình mượn thêm cho đủ mà dùng, sự ấy nước nào cũng vậy, có chi mà lo sợ. Vậy chớ tiếng Pháp lại không có mượn tiếng của ngoại-quốc hay sao ? Như tiếng *Banque*, tiếng *Tramway*, tiếng *Cargo*, v. v. . . , nào có phải gốc chánh là tiếng Pháp đâu. Ban sơ mới mượn thì nói ra nghe lạ lỗ tai thiệt, mà chừng nghe quen rồi thì cũng như tiếng của mình, chớ có ai dè là tiếng ngoại-quốc nữa đâu.

Mà khảo cứu quốc-âm không nhằm trong đề-mục tôi nói chuyện đêm nay. Có lẽ sau rồi tôi sẽ nói riêng một bữa về cái vấn-đề nầy. Nay tôi xin nói rằng tiếng Annam là một thứ tiếng riêng của dân-tộc ta, tuy thuộc một loại với tiếng khách tuy có mượn tiếng khách nhiều, song không phải gốc ở trong tiếng khách mà ra.

b) — *Cội rễ văn-tự Annam*

Còn văn-tự trong nước ta có từ hồi nào ?

Có người nói rằng trước khi Sĩ-Vương đem chữ Tàu mà dạy người Annam thì dân nước Annam không có văn-tự. Mà trong bộ sách « Hàn-lâm thiều-vi thông-giám », lại có câu rằng : « *Năm thứ 186 sau Chúa Giê « Giu giáng sanh, vua Sĩ-Vương là người « Trung-nguyên, có tài học giỏi, người « thâu phục nước Annam rồi, người « liền ép dân Annam phải học chữ « Tàu, lại cấm dân Annam không « được dùng chữ trong nước Annam « nữa* », thế thì trước khi Sĩ-Vương ép học chữ Tàu, tổ tiên ta đã có một thứ chữ riêng rồi. Thứ chữ ấy ra làm sao ?

Thưa các ngài, mấy mươi năm nay nhà bác-học Pháp đã gia công tìm tòi hết sức mà tìm chưa ra mối. Hiện nay người ta chỉ biết rằng từ khi Sĩ-Vương đem sách vở bên Trung-quốc qua mà dạy dân ta, thì dân ta dùng chữ Tàu làm quốc-văn mà thôi. May cũng nhờ dân ta tánh ưa tự do, trí hay chế biến, nên học chữ Tàu rồi lại dùng chữ Tàu mà đặc ra một thứ chữ khác kêu là *chữ nôm* để viết cho giống như giọng của mình nói vậy.

Chẳng ai biết chữ nôm ông nào bày ra, mà cũng chẳng ai dám chắc chữ nôm bày ra từ đời nào. Song người ta có tìm được nhiều bài văn nôm làm hồi thập-tam thế-kỷ, thì người ta đoán rằng chữ nôm bày ra trong khoản từ hồi đời Sĩ-Nhiếp cho tới thập-tam thế-kỷ, mà không rõ chắc là lúc nào.

(Sau sẽ tiếp theo)

Lời của ông già nhà quê khuyên con

Phàm nhà soạn báo, tuy bút quyền ở nơi tay mình, song phải chọn lựa những điều phải quấy mà khuyên răn : điều phải thì khuyên cho người cứ lẽ phải mà làm, chuyện quấy thì răn cho người biết cái dở hư mà chừa bỏ.

Và trong xứ vườn ruộng kia có một ông nhà giàu cũng trọng, mỗi năm thường lúa đặng vài muôn, mà tánh tình cần kiệm siêng-năng, hiền lành nhỏ nhẹ, vì tâm đều như vậy, mà đặng làm giàu, chớ khi nhỏ cũng hai bàn tay trắng. Bởi ông như thế, cho nên trong gia đình ông đặng hòa, nơi thân thích ông đặng thuận, trong làng-lý ông đặng phục, ngoài xã-hội ông đặng khen ; mà sự hòa sự thuận sự phục sự khen đó, là đáng lắm phải lắm ! Chớ không phải tại nhiều tiền mà chúng tặng.

Khi hai con trai ông đặng mười lăm, mười bảy tuổi, ông sắp đặt cho sang Chánh-quốc mà du học, thì ông hỏi hai con của ông rằng : đời nầy là đời tranh cạnh, dân tộc nào cũng lo đường tấn hóa mở-mang, vậy nay hai con sang Pháp mà học hành, thì muốn chuyên theo nào, phải nói cho cha biết ?

Do anh Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74)
tặng cho Kho Sách Xưa của Quán Ven Đường.

HỘI NHÀ MÁY XAY LÚA VIỄN-ĐÔNG
(Rizeries d'Extrême-Orient)

Hội nặc danh vốn hùn 25 triệu quan tiền Langsa đều đóng tất số

Ở tại **SAIGON**, đường Belgique, môn bài số 15. — Nhà máy xay và kho trữ ở tại **CHOLON**

CÓ PHÒNG VIỆC RIÊNG LO VỀ CHUYỆN LÚA

MUA LÚA VÀ LÃNH BÁN LÚA — GIÙM TIỀN LÚA VÀ THẾ LÚA — CHỞ LÚA — LÃNH LÚA GỞI KHO

Trước khi bán lúa, xin hỏi bổn hiệu; nếu vị điền-chủ nào mắc đi không đặng thì viết thơ cho bổn hiệu, bổn-hiệu sẽ đến viếng mà bàn luận. — *MUỐN HỎI CHI THÌ BỔN-HIỆU SẴN LÒNG CẮT NGHĨA CHO HẾT.*

CÓ ĐẶT HÃNG NGÁNH TẠI CẦNTHƠ — Và có lập chành mua lúa nơi các chỗ thị tứ

Phòng việc: *ở tại đường Belgique, môn bài số 15.*

— Thưa cha, ý hai con quyết học thương-mãi kỹ-nghệ.

— Tốt, nhưng vậy mà học thương-mãi hay là kỹ-nghệ một đứa mà thôi, còn một đứa phải học làm quan mới đặng.

— Thưa cha, học làm quan mà làm gì, phải học thương-mãi và kỹ-nghệ cho nên tài, hầu trở về mà giúp việc mở-mang cho quê-hương mới là có ích, nếu ai ai cũng xu hướng bên quan trường hết thảy, thì có ai mà lo cuộc mở-mang, thiệt hai con không dám cãi mạng cha, song mà công linh vượt biển trèo non, hao tốn bạc muôn, mà lo học làm quan, a bực kiến-thức họ có lời nghị luận chăng.

— Hai con nói cũng phải, hai con cũng thấy xa thiệt, mà thấy trên mặt, chớ không thấy bề sâu, hai con biết cũng nhiều mà biết ngoài da chớ chưa biết trong bụng. Vả nghiệp buôn bán và công-nghệ cũng sang cũng giàu cũng vui cũng sướng vậy, mà mình tự chủ không ai làm chủ của mình, là phải rồi, mà con buôn bán một mình con hay sao? Nghề nghiệp làm một mình con đặng hay sao? Con nầy, cái nghề ấy xứ ta ngày nay như trái cây mới nức mộng, còn nghề làm quan đã kết trái đơm bông, vậy con hãy lo hái trái bẻ bông, rồi sau sẽ đeo trồng đỗ nức mộng, phải chịu theo vận hội, vậy mới là quân tử tùy thời. Vì sao học làm quan mà con chê, con hãy biện cho cha nghe, nó phải thì cha sẽ chịu.

— Thưa cha, con nghĩ làm quan không ích, bất đắc dĩ vinh thê ấm tử độc bảo kỷ thân mà thôi, chớ mắc trong vòng hoạn lộ buộc ràng, có làm chi đặng ích lợi chung cho xã-hội. Như đủ dùng thì còn khá, cứ đến ngày lễ thăng mà phận, rủi có hụt xài, rồi sanh dùng của hối. Nếu ăn của hối thì lòng riêng vậy, thà đen đổi trắng, nói ngược ra xuôi, dã hổ thẹn với lương tâm, còn nhơ danh cùng vũ trụ, nếu mà đến thế, vinh bao nhiêu nhục cũng bấy nhiêu, thiệt con đã thấy rồi, nên con ngao ngán.

— Con nói nghe có lý, mà con xét chưa xa, làm quan theo cách con nói đó không ích thì là phải rồi, nếu làm quan như lời cha nói đây, có khi con chịu lắm chớ. Vả cái chức trách của quan là, dưới vì dân trên vì nước, tác phải làm cho nước trị dân an, khi thái bình thì cầu xin với nước lo mở-mang học thuật dạy dân nuôi dân, dân khôn thì lo tấn bộ văn-minh, dân no ấm thì lo bề trung biểu. Còn việc cai trị thì thưởng người ngay phạt đứa vạy, khuyến việc chánh bỏ đều tà, dân nào dốt thì dạy bút-toán cho tinh thông, dân nào nghèo thì dạy cho có nghề-nghiệp. Thường tới chốn tổng làng đông đảo mà diễn-thuyết cho nó nghe những đều lợi hại, những việc phải chăng. kẻ lỡ lầm thì châm chước mà khoan dung, quân hung ác thì cứ binh mà trừng trị.

Nước có việc thì khuyến dân giúp nước, người giàu giúp của kẻ khó giúp công, dầu mà phủi tay đặng giúp nước cũng vui lòng, rơi máu tưới quê-hương cũng toại chí. Còn phận mình thì ăn lương tháng, độ số lương mà xuất số xài. chẳng thà mình ốm mà nói giống đặng nhờ, thà mình mập mà quê-hương thân hoán ý cha tưởng vậy, còn có vưng chăng?

— Dạ, thưa cha, mấy lời cha nói thiệt là lời ngọc lời vàng, con mới đặng nghe đây, bấy lâu chưa xét tới.

Thế-Luận.

Một bữa tiệc tại nhà ông Nguyễn-kim-Đính

Nhơn dịp ngày lễ nên bữa thứ bảy 19 Mai rồi đây, tệ Tổng-lý có rán thiết một tiệc mọn tại nhà ở làng Bình-hòa hạt Giađịnh đặng vui với chư Chủ bút và phụ-bút với một it vị bằng hữu.

Có mặt: ông Nguyễn-văn-Của, Phó-chủ hội Báo-chương, ông Lê-văn-Phát, Tri-phủ nhứt hạng, Chủ-quận Gòvấp, ông Ngô-khắc-Mẫn, Hội-đồng quản-hạt, ông Nguyễn-văn-Vĩ, Tri-huyện Tòa-bố Giađịnh, ông Trần-văn-Chấn, Tri-huyện nhứt hạng Chủ-quận Hocmôn, ông Hồ-văn-Trung, Tri-huyện Phòng-văn quan Thống-đốc, ông Nguyễn-viên-Kiều, ông Nguyễn-thế-Ngọc, ông Trương-thái-Trứ, ông Huỳnh-công-Phú, ông Tô-Văn và ông Waltausen là chủ nhà-hàng Rotonde.

Ông Đặng-thúc-Liêng cũng có lên Saigon song rất tiếc trước bữa tiệc vì quí thể bất an nên ngài phải bức ra về. Còn ông Nguyễn-phú-Khai vì mắc đi dự cuộc lễ ngoài Vũng-tàu với quan Giám đốc Bùi-quang-Chiêu vì thình lình có quan khách ở Lục-tỉnh lên nên hai ngài phải xin kiếu.

Tiệc chẳng có chi rình rang. chẳng qua là dùng dịp đặng anh em hội ngộ chuyện trò chơi, nhưng mà thầy đều thoả dạ, vì ngoài cuộc chuyện trò hòa nhã, chư quan khách lại đặng một bữa ăn rất đẹp dạ, vì tệ Tổng-lý khéo tính giao cuộc nấu nướng cho nhà-hàng *Rotonde* Chư khán quan dư biết nhà hàng Rotonde là một chỗ nấu ăn có danh tiếng thuở nay, chẳng những người Annam ưa đến đây mà ăn, mà phần nhiều cũng hay rước về nhà mà đặt tiệc, vì ông chủ nhà-hàng nầy là một người đải nhơn tiếp vật một cách rất đúng đắng mà giá cả không mắc hơn nhà-hàng của Annam bao nhiêu.

Mãn tiệc rồi, quí quan khách xúm nhau lại uống rượu đàm đạo cho đến canh khuya mới từ giã ai về nhà nấy. Thật là tửu phùng tri-kỷ thiên bôi thiểu,

T. V.

THUẾ NGƯỜI

Bữa nào ông Cẩm-mích-xe cũng có cho lính giải 5, 7 tên dân chưa đóng thuế đến hầu quan Chủ-tỉnh. Hỏi ra thì ai cũng than nghèo lo tiền chưa kiệp. Mà thật có như vậy, ở cái cảnh sang giàu thời có biết cái nghèo khổ là cái làm sao?

Bởi thế mà có lắm Hương-chức đã không xin giảm được thuế của dân thì thôi, lại còn xin tăng mỗi người một đồng bạc.

Nay anh chị đã bày biểu vẽ viên ra như vậy thời đám dân đen nầy cũng cứ lăn tròn song le nhinh vợ nhinh con mà ứa bảy tám hàng giọt lệ! Nguy thay!

Tử-tế.
Hồ-văn-Hiến.

Bi thinh truyền tín

Tôi lấy làm đau lòng mà kính cho thân bằng Cố-hữu hay rằng;

Bà thân của tôi là Trương-thị-Bảy. Hưởng thọ tám mươi mốt tuổi. Mới tị trần hôm ngày chúa-nhựt 20 Mai. Nhằm mùng năm Annam tháng Tư.

Cuộc tống chung định đến ngày 27 Mai tới đây là mùng mười Annam lúc bảy giờ sớm mai.

Khương-thành-Nguyên
Huyện honoraire
127 Rue de Cay-mai
CHOLON.

⁂

Vì tình cố kết bổn báo kính chia buồn cùng quan Huyện với bửu quyến và cầu chúc cho hương hồn bà Cụ đặng bồng đảo tiêu diêu vãn hương khoái lạc.

Bổn quán Huy lụy
Kính điếu.

Đông-pháp thời sự

GIÁ BẠC

Kho Nhà nước..........	8 fr.	05
Ngân-hàng Đông Pháp.....	8	00
Ngân-hàng [illegible].....	8	10
Ngân hàng Chartered....	8	05
Sở de Gérance de la Banque Industrielle de Chine.	8	05

GIÁ LÚA

Lúa chở đến nhà-máy Cholon (mất bao) mỗi tạ 100 kilos, là:

Vinhlong........	4$90	ới 5$00
Gocong.........	5 10	» 5 20
Baixau.........	5 10	» 5 20
Baclêu.........	5 20	» 5 30
Giá thường bực trung	5 07	» 5 17

Giấy quốc-trái của ai?

Ng-thị-Tấn ở đường bến Legrand de la Lirraye có xí được một cái số quốc-trái n° 027.189, ở trong đường hẻm

Đám táng ông Nguyễn-văn-Hưng Thông-Phán ty Tạo-tác

BIENHOA. — Ông Nguyễn-văn-Hưng; Thông-Phán nhứt hạng, ty Tạo tác (Arrondissement sud des ch. de fer) đã tỵ trần hôm ngày 16 Mai 1923 tại Chợ-đồn (Bienhoa). Qua ngày thứ 7, 19 Mai mới an táng.

Cuộc tống chung của ông tuy không rền rang chi lắm, mà rất trọng, là người đưa đón thật có lòng thương tưởng đến đưa rất đông.

Đúng 8 giờ chiều đi cửu; có quan cựu tri-Phủ Đa (Bienhoa), thầy Cai-tổng Lại (Bienhoa), MM. Dành, Khánh, Leo, Văn (Secrétariat des ch. de fer); MM. Vững, Phuông, Văn, Huê (Sce Matériel et Traction); MM. Nghĩa, Kiều (Approvisionnements); MM. Sang, Đức, (Voie et Bâtiments); M. Thinh (Comptabilité); MM. Thanh, Nhâm, Giáo, Túc (Bureau Trafic et Mouvement); và Hương-chức trong làng sở tại, cùng quí bà quí ông phần nhiều không nhớ tên cho hết xin cáo lỗi. — Trước khi lấp đất, thầy Ngô-tử-Văn có thay mặt cho chư viên chức trong ty mà đọc một bài ai điếu và tỏ lòng thương tiếc một bạn thâm niên.

Kế đó, M. Huỳnh-công-Thạnh bước ra thay mặt cho quí thầy (Trafic et Mouvement) và phần riêng của thầy mà đọc một bài tống biệt, lời lời đều xúc cảm, tiếng tiếng rất động lòng, làm cho người đưa cũng khó cầm giọt lụy.

Việc tống chung xong đúng 5 giờ chiều, mỗi người trở về đều ngậm ngùi thương tiếc cho một đứng hiền đức.

Quân giết người

LẤP-VÒ. — Tên Đỗ-thị-Bền ngoài 50 tuổi, già không trót đời nên xuống nhằm tay tên Mạnh, là một đứa côn đồ lợi hại nhứt ở miệt Vàm-Cống. Nó đã có án 2 lần về tội đánh đập người ta và ăn trộm. Những đứa hung dữ ngoan ngạnh như thế, ông Trời không hay dung, xui cho nó làm bậy một phen, thế là xong cái đời vô dụng.

Ngày 21 Mai 1923 tên Mạnh lại nhà thị-Bền là dì của nó mà xin một con gà làm thịt mà ăn. Nó có uống hết mấy cắt bạc rượu. Cuộc ăn uống vừa xong nó lại hỏi thị-Bền mà xin thêm 1 đồng. Thị-Bền nói nghèo quá không có tiền, tên Mạnh lại trả lời rằng nếu không cho thời nó chém chết. Vừa nói vừa rút cái phản chém thị Bền 2 vít trên đầu và nơi 2 cánh tay, và còn hung hăng muốn chém nhiều người nữa. Thị-Bền té nhào bất tỉnh nhơn sự, máu tuông như cắt cổ gà.

Tri-hô lên hương quản hiệp với mấy mươi dân rượt bắt tên Mạnh. Nó chạy trốn nơi rừng dầu, tay còn cầm cái phản, Nhờ sự cang đảm của Hương-quản Thinh và sự sốt sắng của nhơn dân nên chẳng bao lâu tên Mạnh đành bó tay, qui phục.

Làng bên giải đến quan, trong vài ngày đây có lẽ nó cũng sẽ bị đày lưu, để đền tội ác. Còn Thị-Bền nghe nói tình thế rất nguy, nay mai cũng vong mạng!

Ấy là kẻ dốt nát, quân vô phu ngang dọc dại khờ, bỉ-nhân lại có nghe một người có ăn học kia cũng muốn bắt chước tên Mạnh nầy nên hễ mở miệng ra thì hăm giết kẻ nọ người kia, mà không hay vòng pháp luật sắp buộc mình, lại có câu: *hại nhơn thì nhơn hại.*

Tử Vân

Lính giả

LẤPVÒ. — Đêm 19 Mai 1923 hồi 9 giờ rưỡi, chiếc ghe của tên Phạm-văn-Mẫn ở Bến-tre chèo ngang chợ Lấpvò, bỗng trên bờ có tiếng kêu bảo ghe ghé lại đặng xét giấy thuế thân và phạt về tội treo đèn không trúng luật. Tên Mẫn tưởng lính thủ đồn kêu, nên vưng lời, quay ghe cặp bến. Coi ai thì không phải cai, bếp nào, mà đó là một tên dân làng vô nghề nghiệp. Tên ấy đang tra giấy tờ thời may có M. Tuấn là xã-trưởng Tân-bình-đông vừa đi đến, biết rằng kẻ kia muốn dối danh để lường của, nên bắt dẫn hắn lại Cô-mít-xe. Lính giả là thằng Hợi hết hồn, năn nỉ lạy lục M. Tuấn, nhưng sẵn lúc ấy có Cai Giai đi tuần đến gặp nên dẫn nội bọn đem về bót. Quan Quản-lý sở tuần-thành đòi chứng cớ tra hỏi xong giải tên Hợi lên Toà để lãnh tiền cơm áo.

Trong tháng Mai 1923 nầy, là lúc bót hay tra xét giấy thuế-thân, bởi vậy cho nên cái số lính giả, không ai mộ, mà vẫn tình nguyện rất đông để gạt dân quê mùa mà vơ vét tiền bạc. Tưởng lại người có quyền — mà nhứt là hương-chức làng — nên chăm nom cho kỹ lưỡng về vụ nầy để cho con dân khỏi tay bất lương gạt gẫm.

Tử Vân.

HÃNG BẢO KẾ XE HƠI
hiệu
NGÔI SAO
Cie L'ETOILE

TẠI SAIGON ĐƯỜNG GUYNEMER SỐ 4 ngang kho bạc Anglais

Hãng nầy là hãng bảo kê những xe hơi của Nhà-nước
Hãng nầy là hãng tính giá rẻ hơn các hãng khác mỗi trăm gần 25$
Hãng nầy bồi thường sự rủi ro lập tức.
Hãng nầy nguyên vốn tại Saigon hai trăm ngàn đồng bạc.
Hãng nầy lập ra mới một năm mà bảo kê đã đặng gần năm trăm cái xe rồi.
Hãng nầy có sắm xe sẵn để cho người bảo kê trong hãng bị rủi ro dùng, thì giá bảo kê phải thêm chút đỉnh.

Chư quí vị nên đến hãng nầy mà bảo kê xe mình, tiện và rẻ hơn các hãng khác.

Lời rao

Cho những chư vị ưa hút thuốc tây hiệu JOB HAVANE đặng rõ, kể từ ngày 15 Avril sắp đến nỗ. bao thuốc có để một tấm giấy gọi là prime nếu ai có phần phước đặng tìm prime ấy thì lại tại hãng ông BOY LANDRY ở đường Boulevard Bonnard môn bài số 19 mà lãnh một cái đồng hồ vàng, đáng giá một trăm mấy chục đồng.

Vậy quí khách có hút thuốc hiệu nầy mỗi khi xé ra mà hút thì phải coi chừng cho kỹ.

Nay lời.

Trồng răng
QUAN LƯƠNG-Y CUNAUD
Ở đường Chasseloup Laubat số nhà 15
Nhổ răng một cách rất êm ái.
Trồng răng bằng sành và răng vàng.

Hãy đọc bổn điều-lệ của Trường Kỳ-túc « *Nguyễn-xích-Hồng* » là một sở Học-đường nghiêm-nghị. các đứng cha mẹ muốn cho con ngày sau đặng hoàn toàn nhơn cách nên lưu ý.

CHUYỆN 10 NGƯỜI ĐÀN BÀ KHÔN

Đàn bà lấy trí cứu mình

(Tiếp theo)

Thuở bên tàu đời nhà Đường chiếm cứ cả nước Việt-Nam ta, lập Đô-hộ-phủ mà cai trị. Bởi thêm-quan Ô-lại ngạo ngược quá lẽ. nên dân nam ta chống trả ghe phen, vì vậy mà trong nước lắm cơn khói lửa. Gặp lúc lẫy lừng ong dậy, thì ai ai cũng đều kiếm chốn mà lánh thân. Có nhà họ Lý vợ là Quỳnh-thị. chồng thì ốm yếu tánh thiệt thà, mà vợ thì khôn ngoan mạnh mẽ lắm. Lúc giặc tới phá làng cướp xóm, thì nàng biểu chồng rằng: Chàng yếu đuối gánh con đi trước, để thiếp chở cơm chi hồi đỡ sẽ theo sau. Lúc nàng dỡ cơm và gói quần áo mang đi, rủi gặp tướng giặc thấy dạng nàng xa xa, tình dục ngựa riết theo mà đoạt của. Nàng thấy tướng giặc rượt thì nghĩ thầm rằng: dịp rủi gặp cơn nguy biến, ý thôi không sánh cao bay, nước đã tới trôn rồi nhảy sao cho khỏi! Trong lòng đương bối rối. tính tìm mưu mà thiện bảo kỷ thân. Tướng giặc theo tới nơi, thấy nàng sắc nước chói con-ngươi, phúc chút biến tình sóng dợn. Bèn nói dọa rằng: nàng kia đứng lại đó thì toàn thân, nếu cãi chạy đi thì chết uổng mạng. Nàng ấy đứng lại. Tướng giặc nhảy xuống ngựa. tay cầm cương ngựa tay lại ôm nàng. Mà xung quanh đồng trống không có cỏ cây, đường lại vắn hoe không nơi mà lại vắn. Tướng giặc thì muốn thuyền tình khơi biển dục. còn nàng thì cứ lo lấp nẻo động đào. Tướng giặc có một tay cũng khó bề yểm chế. Khi ấy nàng tìm ra một chước sắp sẵn trong lòng. Bèn làm bộ mỉm cười mà nói tình táo rằng: Có muốn thế nào thì cột con ngựa lại đã chớ, Tướng giặc nói: phải mà cột ở vào đâu bây giờ? nàng nói: thì cột nó nơi cườm chưng ngài nó chạy đâu đặng mà sợ. Tướng giặc nghe lời cột cương ngựa vào cổ cườm chưng mình đặng rảnh hai tay sử dụng. Khi cột thì nàng biểu cột cho thiệt chặc, kẻo ngựa sổ ra thì khó nổi rược theo. Tướng giặc nghe lời cột riết vào cườm chưng chắc lắm. Lúc tướng giặc đang lo cột ngựa, thì nàng rạch gỡ lấy con dao nhọn giấu dưới đích mà ngồi. Tướng giặc cột ngựa xong rồi, day lại mặc dầu say tình. Hăng muốn thế nào cho hẳng thế, nàng cứ lo dụng trí của nàng. Tuy là huê chưa đến tay, cũng tưởng cơm đã kề miệng. Thình lình nàng lên lấy con dao với đâm hông con ngựa một mũi rất sâu. Ngựa đau quá vục nhảy tưng bừng. kéo tướng giặc lăn theo như vụt! Ngựa chạy tới đâu cũng lại, tướng giặc bịnh nhiều ít hay là chết cũng không tường. Đoạn nàng mừng thoát khỏi họa nhơ, mang gói riết theo chồng cho gặp mặt. Khi gặp chồng rầy sao đi trễ, nàng thuật chuyện đã rủi ro mà may-mắn đầu đuôi vậy vậy cho chồng nghe. chồng mừng và vợ cũng mừng, và nói và đi hai vợ chồng cười ngất.

VỊNH TƯỚNG GIẶC RẰNG:

Quới thay cho tướng giặc,
Ham của còn mê sắc,
Làm chi thói loạn thường,
Ngựa kéo khi chết ngắt.

VỊNH HUỲNH-NƯƠNG RẰNG:

Khen thay phận đàn bà,
Gan to trí cũng già.
Cướn đỡ phải mắc móp,
Giữ vẹn tiết quần xoa.

ĐÀN-BÀ LẤY TRÍ LỪA QUAN

Thuở nhà Trần cách năm trăm năm trước đến Trần Thuận-Đế thì quốc tộ hầu suy, cho nên Hồ-quí-Ly mới thí vua mà soán vị đặng. Lúc ấy tham-quan Ô-lại thừa khi nước biến làm cho dân khó nổi cất đầu; tuy vậy mà hạt lộn với gà nên có một hai viên quan cũng liêm chánh. Thuở ấy có một học trò khó tên là Phạm-Thắng, nhà nghèo mà ham học, tánh chất từ hòa. Đồng hương có một nàng Triệu-thoại-Lang, tánh nết trinh kiên con nhà thế phiệt. Dung nhan nguyệt thẹn hoa nhường thì phẩm giỏi mà vẹn bề công hạnh. Cho nên các hào nhi quí tử trong xứ đến nộp-nợn, lom lom mắt Ô, lòng lăm-le vịnh nhánh bẻ hoa, mà mai không giỏi, mối không lành, nàng tự quyết kết duyên cùng Phạm-Thắng. Hai đàng đều cởi các trai nương chung chữ, gái niếu vì đi. Từ ngày kết nhựt tình kỳ, vợ giữ phận vợ, chồng giữ đạo chồng, một nhà hòa nhã. Các công-tử tức mình sanh ganh ghét, kiếm chuyện vu cho Phạm-Thắng khi không mà phải mắc tội oan. Thoại-Lang nóng chồng bèn chạy của cậy người lo, nếu không hối thì lý không minh chịu oan sao xiết!

Ai dè tên Đề-lại sẵn dành dạ thú, nói với người dẫn hối rằng: muốn Phạm-Thắng tội kia đặng khỏi, thì Thoại Lang phải đến cửa mà lo toan, nếu lâm ngày ở nhà, dẫu có bạc ngàn cậy ai nói cũng không đặng. Người lo giùm về tỏ ý thầy Đề nói vậy cho Thoại-Lang nghe. Thoại-Lang lòng dạ ngẩn-ngơ dường như chết đứng. Thôi, xin người về nghỉ, chuyện vậy hay vậy để đó mặc tôi.

(Sau sẽ tiếp theo)

A LOUER

HÃNG DẦU TRƯƠNG-VĂN-BỀN

Có trữ bán đủ thứ dầu

Dầu phộng ăn thiệt ngon và tốt
Dầu dừa
Dầu xổ không có mùi hôi
Dầu mè thơm
và dầu bông giá rẻ để cho thợ bạc dùng.

Bánh dầu đậu phộng thiệt tốt
Bánh dầu đu-đủ
Bánh dầu hột gòn
Bánh dầu hột bông
Bánh dầu dừa để cho heo và bò ăn.

Đồ tốt mà giá rẻ hơn Khách-trú

Hãng tôi mua dừa khô, đậu phộng, mè, hột gòn, hột bông, hột đu-đủ dầu và hột cao-su (caoutchouc). Mua giá khá hơn các nơi.

Trong Lục-châu chư-tôn ai có muốn mua bán với tôi, thì xin mời đến nhà hoặc viết thơ hỏi thì tôi hồi âm lập tức và gởi kiểu và sẵn, lòng tiếp rước rất trọng hậu.

Nay lời,
TRƯƠNG-VĂN-BỀN Hội-đồng quản-hạt
Đường Cao-miên, số 40. — CHOLON.

TIỆM KHẮC CON DẤU, LÀM NÓN, VÀ ĐÓNG GIÀY

T. KHANH-LONG

10 Rue Catinat, Saigon

LÀM NÓN BẰNG CÂY THIỆT NHẸ KIỂU RẤT XINH ĐẸP

Có thuốc chế hấp đồ lâu không có sâu ăn và có bán đủ các thứ nón feutres của Langsa và Huê-kỳ.

ĐÓNG GIÀY BẰNG CÁC THỨ DA BÊN TÂY THIỆT TỐT

Cùng là giày hạ theo kiểu Bắc-kỳ, và đồ tạp hóa.

西貢商店利保私錦

DƯƠNG-DIÊN

Marchand de Meubles
Rue Catinat 109-111-113
SAIGON

Tiệm tôi có bán giường đồng chơn vuông, đồ móc nón bằng đồng ở bên Huê-kỳ mới lại.

Giường đồng, sắt, cây, theo kiểu kim-thời.

Bàn ghế, tủ kiến, đá cẩm-thạch và các thứ ghế hiệu THONET lại có tủ, bàn, ghế đánh vernis tampon.

DUONG-DIEN

PHÒNG TRỒNG RĂNG THIỆN NGHỆ

Hiệu Lâm-quang-Sĩ

N° 92, Boulevard Bonnard

Ngang nhà thuốc thí (chợ mới) Saigon

Lâm-ngọc-Thạch

Trên lầu N° 58, Rue d'Adran

Ngang tòa Tân-Đáo (chợ cũ) Saigon

Kính

cùng quí Ông, quí Bà, quí Thầy và quí Cô đặng rõ: Nguyên chúng tôi làm nghề rồng răng và bịch răng vàng có hơn tám năm dư nên sự kỹ cang, chắc chắn và khéo léo của chúng tôi làm chẳng khác chi người Langsa song một điều nên lưu tâm là nghề chúng mà lại ý riêng của người thợ bậy mà hỏi.

LÂM-QUANG-SĨ
Kính cáo.

HỠI ĐỒNG NHIỆT THÀNH !!

Bổn hiệu sẵng nồng lòng vì Quê-hương cùng Đồng-bào, nên năm nọ có lập lò chế tạo Trà A nam ta, ai cũng đều biết là Trà TRÁI-TIM-ĐỎ! mà thiệt! từ năm nay coi mỗi đồng-bào ta Trái-Tim có hơi đỏ đỏ! mừng thay!!!

Kế đó lại mở thêm cuộc trữ cùng bán sỉ và lẻ đủ các hóa-vật của người Bắc-kỳ chế tạo, như nón, lợp nón, làm Rouleaut nón, khăng, bàng tơ, vải mùng đờn, đồ cẩn, ghế và cổ móc áo theo Thonệt, giày, giép, guốc, lọi gàn bò và đồ thường dùng v.v. Nói cho phải; cũng nhờ Lục-châu Quân-tử thương tình, nên cuộc thương mãi ngày càng tấn phát.

Lại cũng có mua và bán đồ sành xưa, và lãnh gắn đồ sành bể lại lành khỏi đóng củ.

Sẵn lòng lãnh Đại-lý các thứ thuốc hay của đồng-bang ta bào chế ra và làm các việc đa lợi-hồng v.v.

Bổn-hiệu rất mong tình chiếu cố của các ngài giúp cho!!

Bổn chủ nhơn kính.
KỲ-TÂM-HIÊN
Dầu-Riêng trái Tim-Đỏ
61, 62 Bd. Testard Cholon, Cochinchine
Tín điền và thơ KỲ-TÂM-HIÊN CHOLON

Xin chiếu cố

Đời thạnh trị thái bình, thì con người sanh sống ra càng đông đảo hơn hồi trước bội phần, bởi vậy tôi dòm thấy mỗi khi Saigon có bày chơi lễ, hoặc là cuộc chi v. v hễ tột nghiệp cho quí khách ở lục-châu lên Saigon chơi, mà chẳng đủ khách-sạn nghỉ ngơi, làm sự vui thành ra buồn. Bởi vậy chúng tôi mới lập ra một Tiệm-ngủ hiệu Nam-trung khách sạn *tại đường Némésis N° 101-103 gần bên Tiệm cầm-đồ Saigon Phòng ở tứ phía theo một đường đi, rộng rãi mát mẻ tư bề và yên tịnh, tại gần các mối đường xe lửa Cholon, đường giữa, đường mé sông, và xe Biên-hòa, xe Mỹtho, rất tiện cho quí-khách khi lên xuống.*

Cúi xin quí-khách tưởng tình đồng-bang giúp cho chúng tôi bền vững, thì ơn ấy ghi tạc hằng ngày.

Quản-Lý: Hiệp et THẮNG.

ECOLE PRATIQUE DE COMMERCE

Trường dạy thương-mãi

GIADINH

Có hai lớp cách nhau xa phân biệt: Section de jeunes gens et Section de jeunes filles.

Nam-nghệ học-đường

Dạy buôn bán, bút toán, đánh máy viết chữ tắt.

(Xin do nơi MM. Huỳnh-thạnh-Khoẻ và Nguyễn-thành-Thông Giadinh).

Nữ-nghệ học-đường

Dạy buôn bán, may vá, bút toán và nữ-công nữ-hạnh.

(Xin do nơi cô chủ Nữ-Nghệ Học-đường Giadinh).

TÂN TÂN HIỆP THÀNH

Nhãn hiệu có cầu chứng tại Tòa. *Ở tại đường Viénot số 40 ngang chợ Saigon mới.* Marque déposée

HUỲNH-VĂN-NHUNG, kỹ nghiệp.

Làm và bán đồ nữ trang theo kiểu kim thời, làm đã mau mà lại khéo, lại có làm ô ăn trầu có chưng bằng đồng xi ni-kên (Nickelé) quí khách ở Lục-châu nếu cần dùng đồ làm tại tiệm tôi, xin viết thơ thương nghị.

Đồ làm rồi sẽ gởi lập tức Contre Remboursement, nghĩa là đem tiền đến đóng cho nhà thơ mà lấy đồ.

HUỲNH-VĂN-NHUNG, cẩn-bạch.

Lời rao cần kiệp

Kính cùng lục châu chư quí vị đặng rõ nhơn vì tôi mới chọn đặng một chỗ đất làm ngói gạch rất tốt nên tôi mới lập một cái lò tại Bình-trước ngang ga xe-lửa Biênhoa đề hiệu là BRIQUETERIE ET TUILERIE DE BÌNH-PHƯỚC.

Lò-gạch của tôi đây tuy mới lập mà làm đủ công việc, gạch và ngói đủ kiểu, dã vậy mà quí vị muốn đặt theo kiểu nào tôi cũng lãnh làm vừa ý.

Kính xin quí vị tưởng tình có mua ngói-gạch, hoặc là đặt làm theo ý muốn, thì xin đến thương nghị hay là tư thơ đến hỏi cũng đặng, tôi sẵn lòng hầu đáp và cám ơn lòng huệ cố.

Lưu-minh-Đức
cẩn-tồn.

Phải-ngừa-Thuốc-giả

Kính lời tỏ với Lục-Châu Chư-Tôn được rõ, những các thứ thuốc Cao-Đơn-Huờn-Tán của bổn Đường đều là thuốc của ông Lương-Y Vi-Tế-Sanh bổn thân ra công chọn lựa các thứ Thánh-Dược nơi mấy Danh-San mà chế luyện cho tận thiện tận mỹ, rồi mới đem ra mà cứu chửng giúp đời, dùng hình ông Phập mà làm ký hiệu.

Xưa nay cứu sống mạng người lấy số ngàn muôn mà kể, khắp cả Hoàn-Cầu đều xưng danh tụng đức, thiệt bổn Đường mừng chẳng xiết chi.

Chẳng dè mới đây lại có kẻ gian nó giục đồ tư lợi, chẳng kể tôn nhơn nên nó dùng các thứ thuốc rất xấu lén mà chế ra các thứ Cao-Đơn-Huờn-Tán rồi nó đề hiệu là... Tiên-Đường gì đó v.v rồi nó nhái theo kiểu của bổn Đường mà làm những bao, những hộp, những ve, giống tựa tựa như của bổn Đường vậy mà gởi bán các nơi, song hãy xem cho kỹ thì ắc biết giả chơn.

Vậy từ đây, nếu Chư-Tôn có mua thuốc của bổn Đường thì phải nhìn cho kỹ chữ hiệu Nhị-Thiên-Đường và hình ông Phật-Mập thì mới khỏi lầm thuốc giả.

CholLon, Đường Canton số 38.
Nhị-Thiên-Đường chủ-nhơn cẩn cáo

Thiệt-nghiệp-Xưởng

F. NAM & L. LUC Frès

đường Pellerin môn bài số 142-144
SAIGON

Bổn hiệu chuyên việc tu bổ máy viết tủ-sắt đủ kiểu.

Rèn sắt bông và các thứ kim khí rất huê lệ.

Sửa súng và đồ các thứ khí giải.

CHUYÊN NGHỆ. – Mài dao lớn nhỏ, mài kéo, dao cạo vân vân, dùng máy điện đổi mài thật bén.— *Soudure Autogène.*

Rèn các đồ phụ tùng theo kiểu vở, tầm thường và rất đúng chữ.

RÈN GIƯỜNG SẮT
VÀ ĐỒ DÙNG NGOÀI HUÊ-VIÊN
LÀM ĐỒ BẰNG SẮT

Cửa và rào sắt, cửa ngỏ Rào sắt đủ kiểu đồ rào mả.

Làm kiểu huê-mỹ và kiểu thường. Ống khóa và chìa khóa thiệt chắc.

Có làm đồ thâu-lôi (paratonnerre) chế tạo và sửa máy móc xe-hơi, xe-máy hơi.

Làm đồ gởi đi Lục-tỉnh.

Công việc làm kỹ lưỡng mà giá rẻ.

THI-THƠ

TIỆM THỢ BẠC

NGUYỄN - VĂN - ĐẠO, Bijoutier
ancienne Maison NGUYỄN-VĂN-GIÁO
13 rue Schrœder, Saigon

Kính cáo cho quí ông, quí bà đặng rõ: Nguyên tiệm nầy ngày trước là tiệm của Nguyễn-văn-Giáo, đã mãn phần rồi, Nay người cha là Nguyễn-văn-Đạo cũng làm đồ nữ-trang theo kiểu kiểm thời, những là: trâm, chuyền, kiềng, chuỗi, bông tai, nút áo, vàng đôi, kiềng cẳng, neo bộng, neo dẹt, đồng chiếc, vân vân. Dầu thứ kiểu theo kim thời cũng như ngày trước vậy. Xin quí ông, quí bà, muốn dùng món chi xin đời gót đến tiệm tôi, hay là viết thơ mà gởi cho bổn hiệu thì tôi cũng hết lòng làm theo ý. Quí ông, quí bà dùng món chi thì tôi cũng hết lòng cẩn thận mà gởi đến cho quí ông, quí bà dùng.

Kính cáo
Nguyễn-văn-Đạo
Bijoutier, 13 rue Schrœder 13 Saigon.

ANCIENNE MAISON PHÚ-TOÀN

ĐÓNG GIÀY
TÂY VÀ ANNAM

LE-VAN-BEN

CHỤP HÌNH
VÀ RỌI HÌNH
RA LỚN

— SAIGON —

17-19 Rue Amiral Courbet (Halles Centrales)

Trăm năm không phai

NHÀ HỌA CHƠN-DUNG
NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN
Số 73, Boulevard de la Somme
(NGANG GARE XE LỬA GIỮA CHỢ CŨ)
SAIGON

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo nghệ, và được 3 cái bằng-cấp Đấu-xảo Hànội; mới năm rồi dự cuộc Đấu-xảo thành Marseille lại được thưởng bằng cấp và Médaille rất xứng đáng. Hình vẽ thiệt tinh xảo và để trăm năm không phai.

Chư quí vị muốn vẽ xin gởi hình chụp đến hoặc viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ cáo bạch có biên rõ thước tất giá cả và cắt nghĩa phân minh.

Nguyễn-văn-Chức

50, 52 rue des Marins — CHOLON

Lãnh làm nhà máy xay lúa đủ các thứ kiểu theo kim-thời, có thợ rập mà thiện nghệ, họa đồ chỉ giùm không ăn tiền. Bán đủ đồ phụ tùng cho nhà máy xay lúa.

Nam Châu khách lầu

NHÀ HÀNG CHO MƯỚN
PHÒNG NGỦ

Ở đường Amiral-Courbet
số 29, 31, 33, 35, Saigon.

Sửa sang rất tinh sạch, và bồi-bếp có thứ-tự. Vậy từ đây cúi xin trong Lục-châu chư quí-bà quí ông có dịp đi đến Saigon, xin vui lòng ghé tạm, an nghỉ bước đường, rất cám tình hạ-cố.

Chủ-nhơn: Lệ-khiêm-Nhường
Quản lý: Lê-Sum
Cẩn-bạch.

Nhị-thiên-Đường

38 rue de Canton Cholon

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG DƯỢC TỬU
(*Thuốc rượu Nhị-thiên-Đường*)

Thuốc rượu của tiệm Nhị-thiên-Đường là một thứ thuốc rượu rất quí, do nơi tiệm chánh ở tại Quảng-Đông tỉnh Thành gởi lại; diên niên trường thọ, đoạt tạo hóa chi công, xưa nay chẳng có thuốc rượu nào mà bổ dưỡng nhơn thân, điều hòa huyết mạch, cường tráng tinh thần cho bằng thứ rượu thuốc nầy, hễ uống nó thường thì mặt mày hồng nhuận; gái trai già trẻ, bốn mùa đều dùng được, thật nó là bá bổ Thánh-dược, công hiệu như thần.

Nếu uống nó cho thường thì ắt tiêu trừ bá bịnh; tinh-thần khương-kiện, định dưỡng nhơn thân; khai-kỳ kiện-vị, máu me điều đặng, nước da mịn màng, những người mà tiên thiên bất túc, hậu thiên thất điều, thì nên uống nó cho thường mà bổ dưỡng.

Đờn bà mà vàng úa ốm gầy thì nên dùng nó, hoặc muốn an thai bảo sản, thì uống thứ thuốc rượu nầy khỏi lo hậu hoạn.

Ấy là một thứ thuốc VỆ-SANH rất, nên bổ dưỡng.

Chư tôn có mua thì hãy nhình cho kỹ cái nhãn hiệu ông PHẬT mập của hiệu NHỊ-THIÊN ĐƯỜNG thì mới khỏi lầm thứ giả uống vào sanh bịnh.

Trị những các chứng kể ra sau nầy:

1° — Người còn thiếu niên mà dùng nó thì khỏi sợ Tiên thiên bất túc;

2° — Người trung niên mà uống nó thì khỏi lo bịnh hậu thất điều

3° — Người lão niên mà uống nó thì khỏi lo bịnh khi suy huyết kiệt;

4° — Đờn bà con gái mà dùng nó thì khỏi lo về bịnh thất điều;

5° — Người văn nhơn dùng nó thì có ích về thần trí mở mang

6° — Người thương cổ mà dùng nó thì có ích vì cần lao mà không biết mỏi;

7° — Những kẻ bỏ Á-Phiện mà dùng nó thì có ích vì khỏi phục nguyên hình;

8° — Người không có con mà dùng no thì ắt nhiều con cháu lắm;

CÁCH DÙNG: Mỗi bữa trước khi ăn cơm 5 phúc đồng hồ tùy theo sức mình mà uống.

Giá tiền	Ve lớn.........	1$20
	Ve thương....	0 25

Sté anonyme Trung huê, manufacture Cochinchinoise de Tabacs, Cigares et Cigarettes

Quai de Belgique nos 217 à 224 Saigon

(Nam-kỳ Trung huê yên-thảo hữu hạng Công-ty)

烟香嘜鳳 — Thuốc điếu hiệu CON Ó mỗi gói 20 điếu.

Thứ thuốc nầy vấn lớn điếu ngon dượm mỗi điếu hút đặng lâu hơn các thứ thuốc khác.

烟香嘜竹 — Thuốc điếu hiệu LÁ TRE mỗi gói 20 điếu.

Thứ thuốc nầy trì danh đã lâu rồi ai ai cũng biết, thiệt là ngon gắt, nhiều người ưa thuốc thiệt ngon thì dùng thứ nầy làm sao cũng vừa ý.

烟香嘜星 — Thuốc điếu hiệu NGÔI SAO mỗi gói 20 điếu.

Thứ thuốc nầy nhẹ thơm, hút rồi miệng còn thơm, thường hút nó thì 2 hàm răng đặng chắc, không khè cả, và hút hết điếu thuốc rồi mà mấy đầu ngón tay hãy còn thơm dư, mấy ông không ưa thuốc gắt thì dùng thứ nầy rất hạp.

Chư quân muốn ngồi xem mỹ-nhơn ảnh cùng là năm khôn danh sơn hình, vậy nhằm dịp nay xin chớ bỏ qua rất uổng.

Nguyên vì bổn Công ty chẳng tiếc số tiền trọng phí rước thợ danh họa bên Thượng hải sang qua vẽ tượng mỹ nhơn và tranh sơn thủy, mỗi bức đều có đính nguyệt phần niên hiệu lịch tàu và lịch tây, vài bữa đây sẽ ra rất nhiều nhưng mà không phải bán, bổn Công-ty định cách tặng cho chư quân như vầy:

Ai có đủ 20 cái bao thuốc Ngôi-sao thì đổi đặng 1 bức mỹ nhơn và lịch.
Ai có đủ 25 cái bao thuốc Cây-tre thì đổi đặng 1 tấm sơn thủy và lịch.
Ai có đủ 20 cái bao thuốc Con-ó thì đổi đặng 1 tấm sơn thủy hoặc một bức mỹ-nhơn và lịch.

Chư ai có ba thứ đủ 20 cái cũng đổi đặng 1 tấm hình và lịch hoặc mỹ-nhơn hoặc sơn thủy.

Chỗ đổi hình và lịch:

Cholon. — Lương phước-Sanh, rue Marins n° 236.
Cholon — [illegible]
Saigon thì tại bổn Công-ty, quai Belgique [illegible]
[illegible]

TIỆM

Hà-phước-Sanh

Vĩnh-Phước — Sadec

Một căng phố trữ đủ thứ thuốc Tây Tàu thần hiệu.

Dầu thơm, giấy, viết, mực, đồ học trò dùng.

Một căn bán xe máy và đồ phụ tùng.

Rượu Tây, rượu tàu, đồ hộp và đủ đồ dùng trong đám tiệc.

Giày, nón, giép, guốc Bắc-kỳ, hàng Bắc, hàng Tàu; lãnh may y phục Annam.

Cũng có bán đủ thứ thuốc của tiệm Nhị-thiên-Đường Cholon.

Từng trên lầu có cho mướn Phòng-ngủ.

Tiệm nầy buôn bán chắc chắn và tiếp rước tử tế; giá rẻ hơn các nơi.

Xin đồng-bang quảng cố, tôi hết lòng đội ơn.

Nay kính cáo
Chủ-nhơn: HÀ-PHƯỚC-SANH

Đánh dây thép
cứ như vầy:
NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
Cholon
Dây thép nói
số 658

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

ĐẠI DƯỢC PHÒNG

38, *Rue de Canton*, 38 — *Cholon*

Có bán đủ các thứ thuốc cao đơn huờn tán rất thần hiệu như sau nầy

1.— Sâm-nhung-bổi-nguơn-vệ-sanh-huờn { Hộp kiến 1 huờn lớn giá... 1$00; Hộp kiến 2 huờn lớn giá... 1 00; Hộp kiến 4 huờn nhỏ...... 1 20; Hộp cây 2 huờn giá là.... 0 60; Hộp cây 4 huờn.......... 1 20 }
2.— Phụ-khoa-kim-phụng-huờn mỗi hộp giá là...... 1 00
3.— Thần-hiệu phát-lãnh-huờn mỗi gói giá là...... 0 16
4.— Khai vị bánh cam-tích mỗi gói giá là........... 0 10
5.— Vạn-ứng-nhị thiên-dầu mỗi ve là............... 0 26
6.— Nhi-khoa cân cơ tán mỗi gói giá là.............. 0 25
7.— Vạn-ứng-hóa-đàm-chỉ-khái-tán mỗi gói giá là... 0 15
8.— Thần-hiệu-nhãn-dược-thủy mỗi lon giá 1$00 ve nhỏ 0 30
9.— Sưu-độc-linh-dược mỗi ve thuốc nước và huờn giá là 3 00
10.— Bạch trược cao mỗi thố giá là.............. 0 60
11.— Tế-sanh-dược-thủy mỗi ve giá là 0$10 mười ve giá là.............. 0 90
12.— Sát-nha-hương-phấn (Thuốc bột để đánh răng) giá mỗi thố.............. 0 30
13.— Dưỡng-tâm-ninh-thần-huờn { Hộp giấy 6 huờn giá...... 0 60; Hộp cây }
14.— Sâm-nhung-bổ-thận-huờn { Hộp giấy 6 huờn giá..... 0$60; Hộp cây mun 6 huờn giá. 1 00 }
15.— Trân-châu phấn mỗi thố giá là.............. 0 35
16.— Tây-thi-lộ mỗi ve giá là.............. 0 50
17.— Phi-phất-phát-lãnh-huờn mỗi ve giá.............. 0 10; mười hai ve.............. 1 00
18.— Bổ-phế-chỉ-khái-huờn mỗi gói.............. 0 10; mỗi hộp giá là.............. 0 90
19.— Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là.............. 0 05; mỗi hộp mười gói giá.............. 0 55
20.— Bát-độc-dược-cao mỗi thố giá là.............. 0 30
21.— Nhị-thiên-cao mỗi thố giá là.............. 0 20
22.— Tiêu-thực-huờn mỗi hộp giá là.............. 0 60
23. Thanh-tạng-huờn mỗi ve giá là.............. 0 40
24.— Sanh-phát-bá-thảo-giu (dầu xức tóc) mỗi ve giá 0 30
25.— Tiếng-dược-cao (thuốc xức lát) mỗi thố giá là.. 0 20
26.— Phong-thấp-cao-dược (thuốc dán tức) mỗi bao một miếng giá.............. 0 20
27.— Kim-sắc-bổ-huờn mỗi ve giá là.............. 2 00
28.— Vệ-tế-sanh Chế-trần-bì mỗi khạp giá là.............. 0 12
29.— Ngoại-khoa-bạch-thọ-giu ve lớn.............. 1 40; ve trung 0$40 ve nhỏ giá là.............. 0 25
30. Vạn-ứng-phật-đơn ve lớn 0$40 ve trung.............. 0 10; gói nhỏ giá.............. 0 05
31.— Lục-vị-địa-hoàn huờn mỗi hộp giá là.............. 0 30
32.— Trị ba-bát-vị-huờn mỗi hộp giá là.............. 0 30
33.— Phụ-quế-bát-vị-huờn mỗi hộp giá là.............. 0 40
34.— Dầu dầu khấn ve lớn giá là 0$40 ve nhỏ giá là. 0 10
35.— Ngoại-khoa-trừ độc-thủy mỗi ve giá là.............. 0 20
36.— Châu-phách-sanh-cơ-tán (thuốc rất giả) mỗi ve. 0 20
37.— Nha-thống-dược-thủy (thuốc đau răng) mỗi ve. 0 20
38.— Trật-đả-huờn (thuốc bị đánh tức và té cây) mỗi hộp 2 huờn giá là.............. 0 50
39.— Ngoại-khoa Trương-lão-dầu mỗi ve lớn giá là 0$40 ve nhỏ giá là.............. 0 20
40.— Dầu-xổ mỗi ve giá là.............. 0 28
41.— Bông-gòn thuốc giá mỗi gói là.............. 0 20
42.— Thanh-tâm ngưu-hoàn-huờn { Hộp gấm 2 huờn giá là.... 0 60; Hộp gấm 4 huờn giá là.... 1 00; Hộp cây mun 2 huờn giá là. 0 70; Hộp cây mun 4 huờn giá là. 1 40 }
43.— Đau thương-dược-thủy mỗi ve giá là.............. 0 30
44.— Đầu-thống-đơn (thuốc nhức đầu) mỗi hộp giá là. 0 17
45.— Nhị-thiên-Đường nhãn dược-tán mỗi ve giá là. 0 10
46.— An-thai-huờn mỗi hộp giá là.............. 0 30
48.— Thập-toàn-đại-bổ-huờn mỗi hộp giá là.............. 0 [illegible]
49.— Đinh-khẩu-lý-trung-huờn hộp giấy 2 huờn.............. 0 [illegible]; bốn huờn giá là.............. 0 [illegible]
50.— Phụ-tử-lý-trung-huờn hộp lớn 2 huờn giá là... 0 20; bốn huờn giá là.............. 0 40
51.— Vạn ứng-ngọ-thời-trà mỗi gói giá là.............. 0 02; mười hai gói giá là.............. 0 [illegible]
52.— Vạn-ứng-cam-lộ-trà mỗi gói giá là.............. 0 [illegible]; mỗi hộp mười hai gói giá là.............. 0 20
53.— Tiểu-nhi-hồi-xuân-đơn mỗi huờn giá là.............. 0 10
54.— Nam-phụ-bát-trân-huờn mỗi hộp giá là.............. 0 45
55.— Thái dương-cao (thuốc-dán-nhức-đầu) giá 2 miếng là.............. 0 [illegible]
56.— Vạn-ứng-cao-dược (thuốc-dán-thâm-trện) mỗi thố giá là.............. 0 12
57.— Hành-quân-tán (thuốc nhảy mũi) mỗi ve giá là. 0 20
58.— Ngũ-lâm-bạch-trược-huờn.. mỗi ve.............. 0 [illegible]
59.— Hồng-bạch lỵ-chứng huờn mỗi ve.............. 0 [illegible]
60.— Hồn-đàm Thuận-khí Chỉ-khái-huờn... { mỗi huờn.............. 0 10; mỗi hộp 10 huờn.............. 0 [illegible] }
61.— Vệ-sanh-dược-tửu { ve lớn.............. 1 [illegible]; ve thường.............. 0 [illegible] }

Xưởng thợ-mộc, chạm và cẩn hiệu là:

"Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA"

Tại Láithiêu Quai E. Outrey

Có đóng sẵn đủ các thứ bàn, ghế, tủ, váng v. v. toàn bằng cây Trắc, Cẩm-lai, Gõ và có đủ thứ mặt-đá Cẩm-thạch lớn nhỏ và lành lám theo kiểu.

Đã hơn 15 năm nay các nơi đều nghe danh và được vừa lòng cùng khen ngợi luôn. Có sẵn nhiều món rất xinh đẹp, để cho quí ông muốn chọn đồ khéo lạ. Muốn đặt đồ cho khéo và vừa ý, thì nên gởi thơ mà thương nghị với Xưởng-thợ-mộc nầy.

HOTEL D'ANNAM

NAM-VIỆT KHÁCH-LẦU

Nº 72 à 80 Boulevard Charner, 10 quai Le Myre de Vilers

Đường Kinh-lấp đường Carabelli và đường mé-sông Le Myre de Vilers. SAIGON

HUỲNH-HUỆ-KÝ, Chủ tiệm

Kính cùng Quí-khách rõ, tôi dọn một tiệm ngủ hiệu là HOTEL d'ANNAM (*Nam-Việt Khách-Lầu*) phòng rộng mát và sạch sẽ, lại cũng có dọn phòng ở từng dưới đất được cận tiện cho Quí-khách, xin Quí-khách thừa dịp đi Saigon đến tiệm tôi mà nghỉ lấy làm thong thả lắm.

Lại tôi mới mở thêm một giải phòng ngánh rất mát mẻ tại đường mé sông Le Myre de Vilers, lối trước ga xe lửa nhỏ, nhà số 10 Saigon.

HUỲNH-HUỆ KÝ. Cẩn khải.

Bóng đèn điển-khí, *dây đèn, quạt máy điện*, các món cần dùng về điển khí, và các kiểu đèn, *dầu sáng* và *dầu-lửa*, đốt có măng-sông.

Bán tại tiệm:

TRẦN-QUANG-NGHIÊM

Đường Espagne, số 200 (góc chợ mới) Saigon

Mua tại các hãng bên Huê-kỳ và Đại-pháp

BÁN GIÁ RẺ

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng

đường Luro môn bài 99 và 101 (Đất-hộ) Saigon

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là: xe mui, xe hai bánh, xe kiến, xe kéo và cũng có bán các thứ xe cũ sửa lại chắc chắn; có bán đèn xe đủ kiểu, bánh xe cao-su bằng cây giá rẻ bên tây chở lại, cao-su đặt để thay trong bánh, kiến đèn tây, đồ bất kể xe dọc chiếc và xe song mã bằng da trâu may rất khéo và chắc, có bán yên cỡi, chuông đạp hai tiếng, bình đồ thắp đèn khi đá theo xe. Sơn xe. — và sửa xe.

Cúi xin quí khách có dịp đến Đất-hộ xin ghé lại tiệm tôi một khi trước coi công cuộc của tôi làm, sau có cần dùng món chi đa thiểu mua giúp làm ngởi, thì tôi rất cảm ơn họ cố. Còn chư quí khách ở xa muốn gởi thơ hỏi thăm món chi cùng giá cả tôi sẵn lòng hầu đáp.

Chủ-nhơn cẩn khải.

TRẦN-LONG

TIỆM ĐÓNG GHẾ MÂY

ROTINIER

Réparation des Raquettes

Rue Turc nº 14

SAIGON

Tiệm tôi lập ra đã hơn 17 năm rồi, ròng có một nghề làm ghế mây theo kiểu Hồng-kong, ghế dài ghế dựa, ghế ngồi, lớn có nhỏ có, đủ thức đủ dạng rất khéo rất đẹp, có sửa vợt mây, đồ đánh trái lăng: giá rẻ hơn các tiệm khác. Xin liệt-vị đến chơi, tôi vui lòng tiếp đãi.

TRẦN-LONG, *cẩn khải*.

Diêc-Hương

LÒ LÀM XÀ BONG (Savonnerie)

Quai des Jonques số 115 Cholon

Có làm đủ thứ xà bong thường dùng như xà-bong của langsa vậy mà giá bán rẻ hơn nhiều là vì xà-bong làm tại đây khỏi thuế xuất cảng nhập cảng

A. DENHOLM

Nos 36 38, Rue Lefèbre, Nos 36 38

SAIGON

師器機問西南和年

THIỆN NGHỆ VỀ VIỆC RÁP MÁY XAY LÚA GẠO

Đã ráp hơn 30 cái nhà máy từ 10 tấn cho đến 500 tấn ở tại Đông-pháp.

Cam kết chắc chắn về sự lúa gạo xay ra đặng bao nhiêu và sự bền bỉ chạy tốt của máy móc.

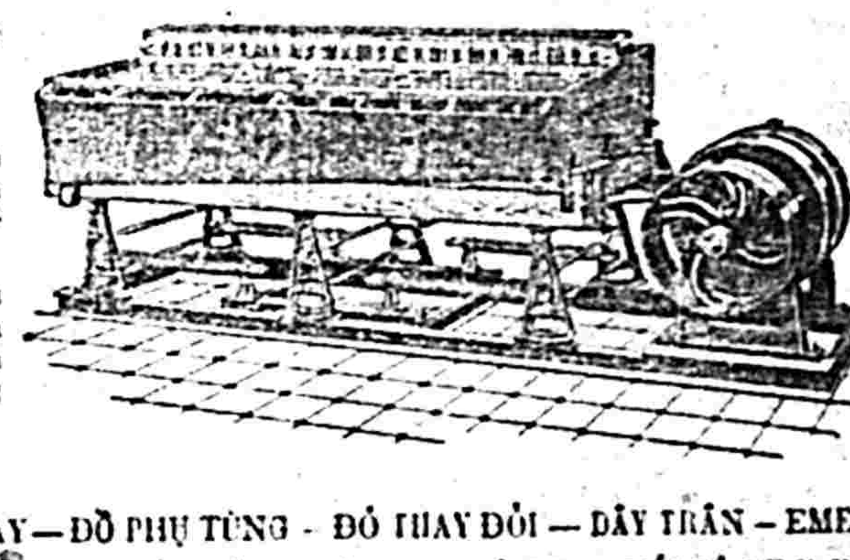

NGUYÊN GIÀN MÁY — ĐỒ PHỤ TÙNG — ĐỒ THAY ĐỔI — DÂY TRÂN — EMERIE VÂN VÂN — MÁY LÀM DẦU, LÀM ĐƯỜNG — MÔ-TƠ — NỒI SÔ-ĐE V.V.

GIÁ PHẢI CHĂNG

Muốn cho bang đêm mà:

Sáng sủa như bang ngày, thì hãy mua một cây đèn «Hiệu INTENTS»

Là đèn kiểu mới tạo chế, đốt bằng *Dầu-Lửa*, sáng 800 ngọn bạch-lạp.

Có bán tại tiệm:

TRẦN-QUANG-NGHIÊM

Đường Espagne, số 200 (góc chợ mới) Saigon

DOÀN-THIÊN TIỂU-THUYẾT

Gia-thất tan-tành

Soạn giả: HỒ-VĂN-HIẾN.

(Tiếp theo)

Độc giả có lẽ lấy làm lạ, vì cớ nào cô Nguyệt lại quen với người Bắc-kỳ nầy. Ký-giả xin thưa rằng cô vẫn không quen biết chi nhưng cô sáng ý nghĩ ra một mưu để ở nhờ ít bữa mà chờ tàu đặng trở về Nam-kỳ. Khi cô trên xe kéo mới bước vào tiệm may thì cô xưng rằng cô là vợ một vị Thông ngôn sở Điện tín ở Mường-Luông (Luang-Prabang). Vì ghe đò từ Vientiane lên Mường-Luông phải ở lại 3 bốn ngày cất hàng hóa cho xong rồi mới đi được, nên cô xin nghỉ đậu ít ngày mà chờ. Vợ chồng ông chủ tiệm thấy cô ăn mặc đàng hoàng, nói năn lễ phép rất vui lòng mà để cho cô ở và, lại kể Bắc mà làm quen với người Nam hoặc người Nam mà hay lân la với kẻ Bắc là một điều ai cũng thường ao ước lắm. Tại Vientiane không phải không có nhà Annam, còn hiếm lắm chớ, song cô Nguyệt không muốn ghé là vì [illegible] chuyện lưu lạc của mình ra thì chẳng khỏi thẹn thùa. Người Vientiane đều quen biết với người ở Luang Prabang nếu cô nói chồng cô làm việc dây thép thì chi khỏi người ta biết cô giả dối.

Ở nhà nơi tiệm may, cô cũng thường tra khuy đơm nút giùm với bà chủ tiệm mà giải khuây, đến chiều lại cô mướn xe đi dạo khắp mọi nơi thành-phố.

Qua bữa sau cô sửa soạn y phục chỉnh tề, khăn, giày xinh đẹp rồi đi xem tháp của nhà nước, mà người Lèo kêu là «Thạch-Luông» Tháp ấy cách chân-thành lối 3, 4 ngàn thước, công trình xây nên thật là không biết năm tháng nào cho rồi. Những gạch dùng mà xây nên tháp ấy không biết đến số vạn trăm nào mà kể, nhiều ông Phật đồng to ngồi nhăn răng, mình mẩy cười dối không ngớt. Đã lâu rồi Nhà nước Langsa không sửa sang tu bổ lại cho nên có nhiều chỗ hư bể, lại những Phật đồng nho nhỏ đã bị nhiều người rước mất lần hết.

Mỗi năm lối tháng 10 Annam thời có một cái lễ lớn. Con gái Lèo các nơi ăn mặc cực kỳ đẹp đẽ, ngồi chung quanh tháp ấy, rồi nào Tây, Nam, Chà, khách Lèo vô đó chơi. Đèn đuốt sáng như ban ngày bán buôn đủ mọi món cho khách làng chơi giải lao. Vừa đi xem lễ, vừa chọc gái có chi vui bằng. Trên Lèo chọc gái tự-do lắm, nhưng cũng vì sự tự do nầy mà có năm lại xảy ra nhiều vụ án mạng rất gớm ghiết.

Cô Nguyệt đứng xem tháp một hồi người người trong dạ, mơ tưởng về đâu. Cô đứng xem một lát cũng bắt dùng mình rởn ốc. Nghĩ cho thân phận một người liễu yếu mà bồng trôi nổi đến đây thật cũng là hết sức. Sợ tối nên lên xe ra về, gần nửa giờ đã thấy chân thành Vientiane trước mặt. Cô bảo xa-phu chạy ngả route Circulaire cho cô hóng mát. Xa-phu đang đâm từ bước, cô ngồi trên suy tính mọi việc gần xa, thình lình nghe tiếng kêu «cô bảy!» Giục mình day lại thì cô mừng rỡ vô cùng, vì người kêu ấy là thầy thông Vi đi với thầy giáo Phước. Cô xuống xe lại gần nói chuyện thời thầy Vi mời cô lại nhà chơi, bởi tha hương gặp gỡ người quen cái mừng chưa biết cân lượng nào mà cân cho đúng được. Cô trả lời trả tiền xe xong rồi đi theo thầy mà về nhà.

Vào một căng phố ngang chợ gần một bên nhà Bungalow, cô thấy nhà cửa đàng hoàng, tranh treo liễn dán, nào đờn Kìm, đờn Tranh đờn Cò, ống Tiêu, ống Sáo, bàn ghế cây giá tỵ mà cách đóng theo kiểu Langsa, đâu đó đều xếp đặt có thứ tự lắm. Ngồi vừa xong, kế có một đứa nhỏ bưng trà ra cho cô giải khát.

Thầy thông Vi nầy gốc là người ở xứ Gocong. Thầy vốn là bạn học của thầy Dước, là anh ruột cô. Khi còn học thì thường có đi với thầy Dước ra nhà ông Hội-đồng mà chơi, nên quen với cô. Khi ra trường rồi thầy cưới vợ ở được ít năm vợ thầy bất lộc thầy thương tiếc sầu buồn nên mới xin sang Lèo mà làm việc với quang Công-Sứ.

Cha mẹ thầy đã từ trần, sau khi thầy cưới vợ có mấy tháng. Bởi buồn nỗi mẹ cha số phận vắn vỏi, lại thêm buồn nỗi mất vợ hiền trong lúc tuổi xanh, thầy không ngớt nỗi thảm sầu, nên mới quyết dạ lên Lèo để ẩn mình nơi dị quốc.

Thầy mướn phố ở một mình, ăn cơm quán nơi nhà thầy giáo Phước. Thầy có cưới một con vợ Lèo song thầy để nàng ở theo bên vợ. Làm việc tết dạ siêng năng, vì thế mà được lòng quan yêu lắm. Ở Lèo ngồi bốn năm trường, thầy Vi là người kiệm cần có độ lượng, nên cũng dành để được bạc ngàn. Thầy cũng thầm ước ao khi về Nam-kỳ sẽ tìm nơi chắp mối tơ mành cho có bạn sớm khuya hủ hỉ.

Thầy hỏi thăm chuyện lưu lạc của cô Nguyệt thời cô không ngại ngừng chi mà giấu đếm. Cô kể từ chí đầu tóc kể rằng, vừa nói vừa tuông hai hàng giọt lụy. Đau đớn quá cô đau đớn, nhưng cô thuật lại cho thầy Vi nghe thời nghe như trong mình có cô bề hơi một ít. Khi thầy Vi biết rõ tâm sự của cô thời thầy cũng có sắc buồn rầu cho thân phận một đứng nữ nhi mắc vòng gió bụi.

(Sau sẽ tiếp theo).

Saigon Imp. de L'UNION

Tirage 3.000 ex.

Le Gérant: NGUYỄN-KIM-ĐÌNH